

Bản án số: 27/2023/HSST

Ngày: 17/02/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc

2. Bà Nguyễn Phước Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Viết Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 260/2022/HSST, ngày 23 tháng 12 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 03/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Hoàng T, sinh năm 1987, giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã H, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn T và bà Trần Thị D; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 03 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ;

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 24/8/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: 1/ Bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1988; Địa chỉ thường trú: Số 160/42/3E, khu phố 3, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ liên lạc: Ấp B, xã H, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; (vắng mặt).

2/ Ông Đào Mạnh T, sinh năm 2003; Địa chỉ: Ấp 11, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

3/ Ông Trịnh Hồng H, sinh năm 1999; Địa chỉ: Ấp 3A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng T là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/8/2022, Phạm Hoàng T điều khiển xe gắn máy 61N5-4666 đến Bệnh viện 512 giường tại Bình Dương để đón Nguyễn Thị Thu T1 từ quê lên. Trong lúc chờ T1, T mượn điện thoại của một thanh niên (không rõ lai lịch) gọi vào số điện thoại 0921600649 để gặp 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) hỏi mua 500.000 ma túy là Heroin thì người thanh niên đồng ý và hẹn giao nhận ma túy tại đường Bờ kênh thuộc xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn. Sau khi đón được T1, T chở T1 đến khu vực xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn. T nói với T1 đến nhà bạn để mượn tiền mà không nói cho T1 biết là đi mua ma túy.

Khi đến khu vực Cầu Xáng thuộc xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi; T bảo T1 đứng đợi T, rồi T điều khiển xe gắn máy trên đến khu vực xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn. Đến nơi, T gặp 01 người thanh niên đang ngồi ở dưới nghe, T giao cho người thanh niên 500.000đ, người thanh niên giao cho T 01 gói nylon chứa chất ma túy; T liền lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại T giấu trong túi da màu xám rồi bỏ vào ba lô treo trên xe đang điều khiển, sau đó quay lại chở T1. Khi T chở T1 trên đường tỉnh lộ 15, thuộc ấp 11A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ cùng tang vật vào lúc 09 giờ 50 phút ngày 24/8/2022.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với T có kết quả dương tính với chất ma túy. Kết quả xét nghiệm ma túy đối với T1 có kết quả âm tính với chất ma túy.

Công an thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 1006/2022, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 ba lô đã qua sử dụng; 01 túi xách da màu xám.

- 01 xe gắn máy biển số 61N5-4666, số máy VDP1P52FMH607342, số khung CH6MM5160 (đã qua sử dụng);

Tại bản kết luận giám định số 4909/KLGD-H ngày 30/8/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon, được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Hoàng T và hình dấu Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2706gram, loại Heroin.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 04/CTr-VKS.CC ngày 22/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Phạm Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2706gram, loại Heroin để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết

luyện bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 1006/2022, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 ba lô đã qua sử dụng; 01 túi xách da màu xám.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe gắn máy biển số 61N5-4666, số máy VDP1P52FMH607342, số khung CH6MM5160 (đã qua sử dụng);

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, có số điện thoại 0921600649 hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2706gram, loại Heroin, để sử dụng thì bị bắt quả tang vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 24/8/2022, tại đoạn đường tỉnh lộ 15, thuộc ấp 11A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Hoàng T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 gói niêm phong mang số vụ 1006/2022, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 ba lô đã qua sử dụng; 01 túi xách da màu xám; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 xe gắn máy biển số 61N5-4666, số máy VDP1P52FMH607342, số khung CH6MM5160 (đã qua sử dụng); quá trình điều tra xác định xe máy trên do bà Võ Tuyết M (sinh năm 1970; địa chỉ: Số 56/40, khu 9, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương) đứng tên đăng ký sở hữu. Nhưng qua làm việc, bà M xác định từ trước đến nay bà không mua và không đăng ký xe máy này. Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Củ Chi đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa xác định chủ sở hữu. Bị cáo khai đã mua xe máy này của 01 người phụ nữ không rõ lai lịch để làm phương tiện đi lại, tuy nhiên bị cáo đã sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[8] Đối với đối tượng là người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định lai lịch cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi và Tòa án nhân dân huyện Củ Chi loại trừ ra khỏi vụ án, làm rõ xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Thu T1 không biết bị cáo Tứ tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với T1; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2022.

[2] Áp dụng điểm khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 1006/2022, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 ba lô đã qua sử dụng; 01 túi xách da màu xám;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe gắn máy biển số 61N5-4666, số máy VDP1P52FMH607342, số khung CH6MM5160 (đã qua sử dụng);

Các vật chứng trên được liệt kê theo phiếu nhập kho vật chứng số 219/PNK ngày 29/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

[3] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Phạm Hoàng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Hoàng T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan